

Số: /KH-ĐGS

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH CHI TIẾT

Giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành”

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 334/2017/UBTVQH14 ngày 11/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) về ban hành Quy chế tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, UBTVQH, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội (ĐBQH) và ĐBQH; thực hiện Nghị quyết số 130/2024/QH15 ngày 08/6/2024 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025; Nghị quyết số 131/2024/QH15 ngày 21/6/2024 của Quốc hội về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành”; Nghị quyết số 1115/NQ-UBTVQH15 ngày 26/7/2024 của UBTVQH về danh sách Ủy viên và đại biểu mời tham gia Đoàn giám sát, Đoàn giám sát xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xem xét, đánh giá: (1) Việc thể chế hóa chủ trương của Đảng, hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường (BVMT); (2) Việc thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về BVMT.

2. Đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp (xây dựng, hoàn thiện pháp luật về BVMT và tổ chức thực hiện) để phát huy các kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về BVMT.

3. Việc đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về BVMT cần bám sát các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể được xác định trong các văn kiện của Đảng và quy định của pháp luật có liên quan.

4. Việc tiến hành giám sát đúng quy định pháp luật; bảo đảm tính toàn diện, khách quan, trung thực và tiến độ theo kế hoạch.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

- Việc ban hành, hoàn thiện chính sách, pháp luật về BVMT: Đánh giá việc thể chế hóa chủ trương của Đảng về BVMT; đánh giá kết quả xây dựng, ban hành, hoàn thiện chính sách, pháp luật để triển khai thi hành Luật BVMT năm 2020; việc lập, thẩm định, phê duyệt Chiến lược BVMT quốc gia, Quy hoạch BVMT quốc gia.

- Việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT: Đánh giá việc tổ chức thi hành, thực hiện chính sách pháp luật và nội dung quản lý nhà nước về BVMT, trong đó tập trung đánh giá một số nội dung trọng tâm sau:

(1) Việc bố trí và sử dụng nguồn lực cho BVMT.

(2) Việc thực hiện Chiến lược BVMT quốc gia, Quy hoạch BVMT quốc gia, việc thực hiện các nội dung BVMT trong quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; việc thẩm định nội dung đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC); thủ tục đánh giá tác động môi trường; việc thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM); công tác cấp giấy phép môi trường.

(3) Hoạt động kiểm soát ô nhiễm gồm kiểm soát nguồn ô nhiễm và quản lý chất lượng môi trường. Tập trung vào hoạt động kiểm soát ô nhiễm đối với khu công nghiệp, cụm công nghiệp và làng nghề; kiểm soát ô nhiễm đối với nguồn thải có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; quản lý chất lượng môi trường không khí (chú trọng vào một số đô thị lớn); quản lý chất lượng môi trường nước mặt lưu vực sông, ven biển.

(4) Việc quản lý chất thải: Tập trung vào quản lý nước thải đô thị, quản lý chất thải rắn sinh hoạt (chú trọng vào việc thực hiện chính sách phân loại chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân), việc quản lý một số loại chất thải đặc thù (chú trọng giải pháp quản lý đối với rác thải điện tử, pin xe điện, tấm năng lượng mặt trời thải bỏ), việc quản lý rác thải nhựa đại dương.

(5) Việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về BVMT.

(6) Công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát việc chấp hành pháp luật, xử lý vi phạm về BVMT; đấu tranh phòng, chống tội phạm về môi trường; giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường.

(7) Việc tổ chức và phát triển thị trường các-bon, trong đó có nội dung trao đổi tín chỉ các-bon rừng; việc thực hiện cam kết quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính; việc triển khai các giải pháp chống xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn các địa phương ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

(8) Về một số nội dung khác (như: giáo dục, truyền thông, phổ biến kiến thức; nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; hội nhập và hợp tác quốc tế; xây dựng cơ sở dữ liệu; cải cách thủ tục hành chính; BVMT trong hoạt động mai táng, hỏa táng; việc xác định ranh giới, diện tích, tổ chức quản lý các khu dự trữ sinh quyển sau khi được công nhận...).

2. Đối tượng giám sát

2.1. Các cơ quan chịu sự giám sát, bao gồm:

- Chính phủ.

- Các Bộ thuộc các lĩnh vực: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Y tế, Công an, Quốc phòng.

- Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2.2. Các cơ quan, tổ chức có liên quan báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT theo chức năng của mình. Bao gồm Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ và một số cơ quan, tổ chức khác.

3. Phạm vi giám sát

Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT trên phạm vi cả nước kể từ khi Luật BVMT số 72/2020/QH14 có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2024 và cập nhật tình hình thực hiện thời kỳ trước, sau có liên quan.

III. PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

Đoàn giám sát thực hiện các hoạt động giám sát theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Quy chế Tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, UBTVQH, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 334/2017/UBTVQH14 của UBTVQH, cụ thể như sau:

1. Đề nghị Chính phủ, các cơ quan nhà nước ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc đối tượng giám sát và các cơ quan, tổ chức có liên quan báo cáo theo đề cương của Đoàn giám sát. Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng hợp kết quả thực hiện tại địa phương và kết quả giám sát về nội dung liên quan đến chuyên đề giám sát theo đề cương của Đoàn giám sát. Các báo cáo gửi về Đoàn giám sát theo đúng thời gian yêu cầu để xử lý, tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả giám sát. Trong trường hợp cần thiết, Đoàn giám sát yêu cầu báo cáo bổ sung về những vấn đề liên quan.

2. Tổ chức các phiên họp của Đoàn giám sát, các cuộc họp làm việc với một số cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Trong thời gian giữa các phiên họp, Đoàn giám sát ủy quyền cho Thường trực Đoàn giám sát tổ chức các cuộc họp để xử lý công việc. Trong trường hợp cần thiết, Đoàn giám sát xem xét, cho ý kiến bằng văn bản hoặc thông qua ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp.

3. Đoàn giám sát tổ chức làm việc với các cơ quan, tổ chức có liên quan, giám sát, khảo sát thực tế tại địa phương hoặc yêu cầu báo cáo bằng văn bản nếu thấy có vấn đề chưa rõ, cần tìm hiểu sâu để bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, toàn diện; tổ chức nghiên cứu, kế thừa các báo cáo của các cơ quan chức năng về những vấn đề liên quan. Đoàn giám sát yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, nhất là người đứng đầu giải trình, làm rõ một số nội dung cụ thể.

4. Căn cứ vào tình hình cụ thể, Trưởng Đoàn giám sát quyết định mời chuyên gia tư vấn, đại diện các cơ quan, tổ chức liên quan tham gia các Đoàn công tác và các hoạt động giám sát theo yêu cầu cụ thể; tổ chức làm việc trực tiếp với Chính phủ, các cơ quan thuộc đối tượng giám sát; tổ chức các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm để xin ý kiến đóng góp, thu thập thêm thông tin, hoàn thiện Báo cáo kết quả giám sát; tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để hoàn thiện dự thảo Kế hoạch, Đề cương báo cáo, dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề.

5. Căn cứ vào báo cáo của đối tượng chịu sự giám sát, báo cáo tổng hợp, ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức có liên quan, kết quả làm việc với Chính phủ, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Đoàn giám sát tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả giám sát trình UBTVQH và báo cáo kết quả giám sát tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

6. Trong trường hợp cần thiết, đề nghị Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ báo cáo các kết quả kiểm toán, kết luận thanh tra liên quan đến nội dung chuyên đề giám sát.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THÀNH VIÊN ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Đồng chí Nguyễn Đức Hải, Phó Chủ tịch Quốc hội, Trưởng Đoàn giám sát chịu trách nhiệm chung; chỉ đạo Đoàn giám sát triển khai các công việc theo kế hoạch; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên Đoàn giám sát.

2. Các đồng chí Phó Trưởng Đoàn, Tổ trưởng Tổ giúp việc, thành viên khác của Đoàn giám sát và đại biểu được mời tham gia hoạt động của Đoàn giám sát có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn giám sát; thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Đoàn giám sát.

V. TIỀN ĐỘ TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

1. Xây dựng Kế hoạch giám sát chi tiết và các Đề cương báo cáo

- Đoàn giám sát thành lập Tổ giúp việc để tham mưu, phục vụ việc triển khai các hoạt động của Đoàn (*tháng 8/2024*).

- Tổ giúp việc Đoàn giám sát tập hợp, tổng hợp tài liệu liên quan đến nội dung của chuyên đề giám sát; tham mưu xây dựng Kế hoạch chi tiết, Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát, đối tượng chịu sự giám sát và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Tổ giúp việc xin ý kiến và tiếp thu ý kiến của Thường trực Ủy ban KH, CN & MT, thành viên Đoàn giám sát về dự thảo Kế hoạch giám sát chi tiết, dự thảo Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát, các đối tượng chịu sự giám sát và các cơ quan, đơn vị có liên quan (*tháng 12/2024*).

- Đoàn giám sát báo cáo trình UBTVQH xem xét, cho ý kiến *vào tháng 01/2025*.

- Đoàn giám sát tiếp thu ý kiến của UBTVQH tại phiên họp tháng 01/2025, hoàn thiện Kế hoạch giám sát chi tiết và Đề cương các báo cáo giám sát, trình Trưởng Đoàn giám sát ký ban hành; phát hành văn bản gửi các cơ quan, tổ chức chuẩn bị báo cáo; phát hành văn bản yêu cầu sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong quá trình giám sát *trước ngày 25/01/2025*.

2. Các đối tượng chịu sự giám sát gửi báo cáo về Đoàn giám sát

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan trong hệ thống chính trị ở địa phương để xây dựng báo cáo theo Đề cương; cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn giám sát, gửi về Đoàn giám sát *trước ngày 25/3/2025*.

- Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh lựa chọn nội dung, phạm vi giám sát phù hợp vào điều kiện thực tế của địa phương để tổ chức giám sát, xây dựng báo cáo theo Đề cương; gửi về Đoàn giám sát *trước ngày 31/3/2025*.

- Các bộ, ngành, cơ quan, doanh nghiệp có liên quan xây dựng báo cáo theo Đề cương và gửi về Đoàn giám sát ***trước ngày 25/3/2025***.

Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng báo cáo theo Đề cương và gửi về Đoàn giám sát ***trước ngày 15/4/2025***.

- Chính phủ xây dựng báo cáo theo Đề cương và gửi về Đoàn giám sát ***trước ngày 25/4/2025***.

3. Tổ chức các phiên họp của Đoàn giám sát

Căn cứ vào tiến độ thực hiện, Đoàn giám sát quyết định tổ chức các phiên họp để triển khai nội dung công việc, bao gồm:

3.1. Phiên họp thứ nhất: Tiếp thu ý kiến của UBTWQH để hoàn thiện Kế hoạch triển khai hoạt động giám sát; phân công nhiệm vụ thành viên Đoàn giám sát; danh sách các Đoàn công tác.

Thời gian: Ngày 13/01/2025.

3.2. Phiên họp thứ hai: Đoàn giám sát họp xem xét, cho ý kiến về dự thảo Báo cáo tổng hợp sơ bộ và những vấn đề cần quan tâm trước khi làm việc với các Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan, địa phương nơi tổ chức giám sát.

Thời gian: Trước ngày 06/6/2025.

3.3. Phiên họp thứ ba: Đoàn giám sát họp cho ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát và những vấn đề cần quan tâm trước khi làm việc với Chính phủ.

Thời gian: Trước ngày 10/8/2025.

3.4. Phiên họp thứ tư: Thảo luận, thông qua báo cáo và dự thảo Nghị quyết sau khi đã tiếp thu, hoàn thiện báo cáo theo ý kiến của UBTWQH để trình Quốc hội.

Thời gian: Trước ngày 30/9/2025.

Ngoài các phiên họp chính thức nêu trên, trường hợp cần thiết, Trưởng Đoàn giám sát sẽ tổ chức họp Đoàn giám sát, lãnh đạo Đoàn giám sát và Tổ giúp việc.

4. Làm việc với Chính phủ, Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức giám sát tại địa phương

4.1. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu các báo cáo, Đoàn giám sát tổ chức làm việc với một số Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Dự kiến tổ chức làm việc với **các bộ** gồm: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Y tế.

Dự kiến tổ chức làm việc với **các tập đoàn, tổng công ty** gồm: Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

Thời gian, nội dung và hình thức làm việc do Trưởng Đoàn giám sát quyết định và có chương trình riêng căn cứ vào yêu cầu thực tế.

Thời gian: dự kiến tháng 6-7/2025.

4.2. Đoàn giám sát dự kiến tổ chức giám sát trực tiếp tại 15 địa phương gồm:

- **Đoàn công tác số 1** (Đồng chí Nguyễn Đức Hải, Phó Chủ tịch Quốc hội, Trưởng Đoàn giám sát là Trưởng Đoàn công tác) giám sát tại **TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng.**

- **Đoàn công tác số 2** (Đồng chí Lê Quang Huy, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Phó Trưởng đoàn Thường trực Đoàn giám sát là Trưởng Đoàn công tác) giám sát tại **TP. Cần Thơ, các tỉnh Bình Dương, Long An, Trà Vinh.**

- **Đoàn công tác số 3** (Đồng chí Vũ Hồng Thanh, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế, Phó Trưởng Đoàn giám sát là Trưởng Đoàn công tác) giám sát tại **các tỉnh Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Bình Thuận, Lâm Đồng.**

- **Đoàn công tác số 4** (Đồng chí Lê Quang Mạnh, Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính, Ngân sách, Phó Trưởng Đoàn giám sát là Trưởng Đoàn công tác) giám sát tại **TP. Hải Phòng, các tỉnh Thái Nguyên, Quảng Ninh, Bắc Ninh.**

Thời gian: Trước ngày 31/7/2025.

4.3. Đoàn giám sát tổ chức làm việc với Chính phủ để thống nhất các nội dung của Báo cáo kết quả giám sát.

Thời gian: dự kiến trước ngày 15/8/2025.

5. Yêu cầu sự tham gia của cơ quan, tổ chức trong quá trình giám sát

- Trên cơ sở Đề cương báo cáo giám sát của các cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát, Đoàn giám sát đề nghị các cơ quan, tổ chức có liên quan tham gia ý kiến, cung cấp tài liệu, hồ sơ liên quan.

- Đoàn giám sát sẽ có yêu cầu cụ thể về nội dung, hình thức và thời hạn tham gia vào hoạt động giám sát của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

6. Tổ chức hội thảo, tọa đàm ý kiến chuyên gia, các nhà khoa học, các tổ chức trong và ngoài nước về các nội dung giám sát

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến chuyên gia, nhà khoa học về giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT, trong đó tập trung vào một số vấn đề trọng tâm về BVMT mà cử tri quan tâm.

- Số lượng buổi hội thảo, tọa đàm do Trưởng Đoàn giám sát quyết định theo tình hình thực tế.

- Tổ giúp việc và đồng chí Phó Trưởng Đoàn Thường trực Đoàn giám sát căn cứ tình hình thực tế tham mưu số lượng, nội dung, thành phần và thời gian tổ chức hội thảo, tọa đàm.

Thời gian: dự kiến từ tháng 4-8/2025.

7. Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề

7.1. Tập hợp, tổng hợp, phân tích các báo cáo của đối tượng chịu sự giám sát, xây dựng dự thảo Báo cáo tổng hợp sơ bộ.

Thời gian: dự kiến tháng 5/2025.

7.2. Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ; tổ chức làm việc, lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ.

Thời gian: dự kiến tháng 6-7/2025.

7.3. Hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề; tổ chức làm việc, lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thời gian: dự kiến trước ngày 05/9/2025.

7.4. Trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề ***tại phiên họp tháng 9/2025.***

7.5. Tiếp thu ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề.

Thời gian: dự kiến trước ngày 30/9/2025.

7.6. Hoàn thiện Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề, gửi các vị đại biểu Quốc hội trước khi khai mạc kỳ họp thứ 10 của Quốc hội khóa XV.

Thời gian: dự kiến trước ngày 10/10/2025.

7.7. Trình Quốc hội xem xét Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, thông qua Nghị quyết chuyên đề giám sát tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

Thời gian: Trong tháng 10 và tháng 11/2025.

Chi tiết tiến độ triển khai hoạt động giám sát trong Phụ lục kèm theo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội giúp Đoàn giám sát chủ trì tham mưu về nội dung, chương trình, kế hoạch giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về BVMT; chủ trì, phối hợp với các cơ quan khác của Quốc hội trong việc triển khai chương trình, kế hoạch giám sát và tổng hợp báo cáo kết quả giám sát chung của Đoàn giám sát, Nghị quyết giám sát chuyên đề.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội phụ trách lĩnh vực có liên quan đến chuyên đề giám sát giúp Đoàn giám sát thực hiện các công việc về nội dung giám sát, phối hợp xây dựng và hoàn thiện Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề. Ban Dân nguyện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổng hợp và cung cấp các thông tin về kiến nghị của cử tri, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến chuyên đề giám sát; cử đại diện tham gia Đoàn công tác tại địa phương theo yêu cầu.

3. Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi báo cáo về Đoàn giám sát theo quy định tại mục V.2; cử đại diện tham gia, phối hợp khi Đoàn tổ chức giám sát, làm việc tại địa phương.

4. Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giám sát; xây dựng báo cáo, gửi báo cáo theo đúng tiến độ và đề cương yêu cầu đến Đoàn giám sát, chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan của nội dung báo cáo; phối hợp, cử cán bộ tham gia phục vụ, cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo yêu cầu của Đoàn giám sát.

5. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan, tổ chức khác phối hợp với Đoàn giám sát trong cung cấp thông tin, tham gia hoạt động của Đoàn giám sát.

6. Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ thực hiện tham mưu, tổ chức, phục vụ Đoàn giám sát theo chương trình, kế hoạch công tác; bảo đảm công tác thông tin và các điều kiện cần thiết để tổ chức các hoạt động của Đoàn giám sát.

Trên đây là Kế hoạch chi tiết giám sát chuyên đề “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành*”, Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, các cơ quan khác của Quốc hội, Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các Đoàn Đại biểu Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội, các cơ quan chịu sự giám sát, các cơ quan, tổ chức liên quan và các địa phương căn cứ Kế hoạch này để thực hiện. Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào yêu cầu, tình hình thực tế, Trưởng Đoàn giám sát có thể điều chỉnh Kế hoạch và thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- TANDTC; VKSNDTC;
- VPTW Đảng; Ban Tuyên giáo Trung ương;
- VPCP; các Bộ: TNMT, NN&PTNT, XD, GTVT, TC, KHĐT, CT, YT, CA, QP;
- Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ;
- HĐDT, UB của QH, Ban thuộc UBTVQH;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Đoàn ĐBQH, UBMTTQVN, HĐND, UBND cấp tỉnh;
- Tổ giúp việc Đoàn giám sát;
- Các Vụ, đơn vị thuộc VPQH;
- Lưu: HC, GS.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH QUỐC HỘI
Nguyễn Đức Hải**

PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

***“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường
kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành”***

***(Ban hành kèm theo Kế hoạch giám sát chi tiết số /KH-ĐGS
ngày 23/01/2025 của Đoàn giám sát)***

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI HẠN	CƠ QUAN THỰC HIỆN
1	Ban hành Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát	Đã ban hành Nghị quyết số 131/2024/QH15 ngày 21/6/2024	
2	Ban hành Nghị quyết Danh sách Ủy viên và đại biểu mời tham gia Đoàn giám sát	Đã ban hành Nghị quyết số 1115/NQ- UBTVQH15 ngày 26/7/2024	
3	Đoàn giám sát thành lập Tổ giúp việc của Đoàn giám sát. Ban hành Quyết định thành lập Tổ giúp việc Đoàn giám sát	Đã ban hành Quyết định số 671/QĐ-ĐGS ngày 09/8/2024	
4	- Tập hợp, tổng hợp tài liệu liên quan đến nội dung của chuyên đề giám sát. - Tham mưu xây dựng dự thảo: + Kế hoạch giám sát chi tiết; + Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát, các đối tượng chịu sự giám sát và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 10-11/2024	- Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc
5	Xin ý kiến và tiếp thu ý kiến của Thường trực Ủy ban KH,CN&MT, thành viên Đoàn giám sát về dự thảo Kế hoạch giám sát chi tiết, dự thảo Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát, các đối tượng chịu sự giám sát và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 11-12/2024	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI HẠN	CƠ QUAN THỰC HIỆN
6	Báo cáo Trưởng Đoàn giám sát hoàn thiện các tài liệu: + Kế hoạch giám sát chi tiết; + Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát, các đối tượng chịu sự giám sát và các cơ quan, đơn vị có liên quan; + Phân công các thành viên Đoàn giám sát; + Danh sách các Đoàn công tác.	Cuối tháng 12/2024, đầu tháng 01/2025	- Trưởng Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc
7	Trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến về dự thảo Kế hoạch giám sát chi tiết, dự thảo Đề cương các báo cáo tại Phiên họp tháng 01/2025.	Ngày 07/01/2025	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Các cơ quan liên quan
8	<u>PHIÊN HỌP THỨ NHẤT</u> (1) Đoàn giám sát họp trao đổi về các nội dung: (i) Hoàn thiện Kế hoạch triển khai hoạt động giám sát theo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; (ii) Phân công nhiệm vụ các thành viên Đoàn giám sát; danh sách các Đoàn công tác. (2) Tổ giúp việc họp trao đổi về các công việc triển khai.	Ngày 13/01/2025	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc
9	- Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; hoàn thiện, ban hành Kế hoạch giám sát chi tiết và Đề cương các báo cáo giám sát. - Phát hành văn bản yêu cầu sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong quá trình giám sát.	Trước ngày 25/01/2025	- Lãnh đạo Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI HẠN	CƠ QUAN THỰC HIỆN
10	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố xây dựng báo cáo theo Đề cương và gửi về Đoàn giám sát.	Trước ngày 25/3/2025	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố
11	Các Bộ, ngành, cơ quan, doanh nghiệp có liên quan xây dựng báo cáo theo Đề cương và gửi về Đoàn giám sát.	Trước ngày 25/3/2025	Các Bộ, ngành, cơ quan, doanh nghiệp có liên quan
	Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng báo cáo theo Đề cương và gửi về Đoàn giám sát.	Trước ngày 15/4/2025	Bộ Tài nguyên và Môi trường
12	Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo kết quả giám sát <i>nếu Đoàn đại biểu Quốc hội tổ chức giám sát.</i>	Trước ngày 31/3/2025	Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
13	Chính phủ xây dựng báo cáo theo Đề cương và gửi về Đoàn giám sát.	Trước ngày 25/4/2025	Chính phủ
14	Xây dựng dự thảo Báo cáo tổng hợp sơ bộ; những vấn đề cần quan tâm trước khi làm việc với các Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan, địa phương nơi tổ chức giám sát.	Tháng 5/2025	- Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc
15	<u>PHIÊN HỌP THỨ HAI</u> Đoàn giám sát họp cho ý kiến dự thảo Báo cáo tổng hợp sơ bộ; những vấn đề cần quan tâm trước khi làm việc với các Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan, địa phương nơi tổ chức giám sát.	Trước ngày 06/6/2025	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI HẠN	CƠ QUAN THỰC HIỆN
16	Tổ chức làm việc với các Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Tháng 6-7/2025	- Đoàn giám sát - Các Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan - Tổ giúp việc
17	Tổ chức giám sát thực tế, làm việc với các địa phương, tổ chức có liên quan.	Trước ngày 31/7/2025	- Đoàn giám sát - Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố - Các địa phương, tổ chức nơi đến giám sát - Tổ giúp việc
18	Tổ chức một số cuộc hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến chuyên gia, nhà khoa học về hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, trong đó tập trung vào một số vấn đề trọng tâm về bảo vệ môi trường mà cử tri quan tâm.	Tháng 4-8/2025	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Các Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan - Tổ giúp việc
19	<u>PHIÊN HỌP THỨ BA</u> Đoàn giám sát họp cho ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề, những vấn đề cần quan tâm trước khi làm việc với Chính phủ.	Trước ngày 10/8/2025	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc
20	Tổ chức làm việc với Chính phủ để thống nhất các nội dung của Báo cáo kết quả giám sát.	Trước ngày 15/8/2025	- Đoàn giám sát - Chính phủ - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Các cơ quan liên quan - Tổ giúp việc

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI HẠN	CƠ QUAN THỰC HIỆN
21	Hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát; xây dựng dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề, xin ý kiến thành viên Đoàn giám sát; trình Trưởng Đoàn giám sát, phát hành các tài liệu gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội.	Trước ngày 05/9/2025	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc
22	Trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề.	Phiên họp UBTVQH tháng 9/2025	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Các cơ quan liên quan - Tổ giúp việc
23	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trên cơ sở ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.	Trước ngày 25/9/2025	- Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc
24	<u>PHIÊN HỌP THỨ TƯ</u> Thông qua báo cáo sau khi đã tiếp thu, hoàn thiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình Quốc hội.	Trước ngày 30/9/2025	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc
25	Gửi Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề tới các vị đại biểu Quốc hội trước kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.	Trước ngày 10/10/2025	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc
26	Trình Quốc hội xem xét Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, thông qua Nghị quyết về chuyên đề giám sát.	Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI HẠN	CƠ QUAN THỰC HIỆN
27	Phục vụ Quốc hội thảo luận, xem xét báo cáo giám sát, thông qua Nghị quyết về chuyên đề giám sát.	Theo Chương trình Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV	- Đoàn giám sát - Thường trực Ủy ban KH,CN&MT - Tổ giúp việc